

*Chương II*  
**CÁC NƯỚC TƯ BẢN CHỦ NGHĨA**  
**GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI**  
**(1918 – 1939)**

*Bài 11*  
**TÌNH HÌNH CÁC NƯỚC TƯ BẢN**  
**GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 – 1939)**

**I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Học xong bài này, HS :

**1. Về kiến thức**

Cần nắm được :

– Tình hình chung của các nước TBCN trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới ; việc xác lập một trật tự thế giới mới sau chiến tranh.

– Thực trạng, bản chất của chủ nghĩa tư bản trong những năm 1918 – 1939 : những mâu thuẫn, sự khủng hoảng, tính chất phản động của các nước tư bản hiếu chiến dẫn tới sự ra đời của chủ nghĩa phát xít và sự xuất hiện nguy cơ chiến tranh thế giới mới.

– Cuộc đấu tranh cách mạng của công nhân và nhân dân lao động phát triển, đạt tới cao trào vào những năm 1918 – 1923. Sự ra đời của Quốc tế Cộng sản và vai trò của nó đối với phong trào cách mạng thế giới trong những năm 1919 – 1939.

– Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) và những hậu quả của nó.

**2. Về kĩ năng**

– Rèn luyện khả năng nhận thức, phân tích, rút ra kết luận về các sự kiện lịch sử đã học.

– Bồi dưỡng phương pháp liên hệ kiến thức lịch sử quá khứ với cuộc sống hiện tại.

### 3. Về thái độ

Bồi dưỡng lòng tin vào phong trào đấu tranh của nhân dân lao động, chống chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa phát xít, nguy cơ chiến tranh ; giáo dục tinh thần quốc tế chân chính.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

– Chiến tranh thế giới thứ nhất có những tác động không nhỏ đến chủ nghĩa tư bản, làm thay đổi tương quan lực lượng giữa các nước tư bản – trước hết là các nước thắng trận và bại trận. Đồng thời, hậu quả của chiến tranh cũng làm suy yếu các nước tư bản châu Âu và tạo điều kiện cho sự vươn lên hàng đầu về kinh tế, tài chính của Mĩ. Trong bối cảnh đó, một trật tự thế giới mới được thiết lập theo hệ thống Vécxai – Oasinhton.

– Do ảnh hưởng và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga, trong những năm 1918 – 1939 phong trào cách mạng lan rộng khắp châu Âu, đạt tới cao trào trong những năm 1918 – 1923 ; hàng loạt đảng cộng sản được thành lập. Quốc tế thứ ba (Quốc tế Cộng sản) được thành lập và lãnh đạo phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới chống chủ nghĩa tư bản, trước mắt là chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh thế giới mới.

– Sau chiến tranh, các nước tư bản (trừ Mĩ) trải qua một thời kì khủng hoảng về kinh tế và chính trị (1918 – 1923), sau đó là thời kì ổn định và phát triển về kinh tế. Đến cuối những năm 20 của thế kỉ XX, các nước tư bản bước vào cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) với những hậu quả vô cùng nghiêm trọng, dẫn tới việc lên nắm chính quyền của các thế lực phát xít ở I-ta-li-a, Đức, Nhật Bản và sự kiện Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

## III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– Lược đồ thế giới hoặc lược đồ châu Âu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

– Một số tranh, ảnh lịch sử, tài liệu liên quan đến bài học, chủ yếu về cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933), về Quốc tế Cộng sản...

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

### 1. Giới thiệu bài mới

GV nhắc lại đôi nét về sự kết thúc cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) và những hậu quả to lớn của nó, đặc biệt đối với các nước tư bản (trừ Mĩ). Tiếp đó, xác định mục tiêu bài học : khái quát về tình hình chung của các nước tư bản trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939).

### 2. Dạy và học bài mới

#### *Mục 1 – Thiết lập trật tự thế giới mới theo hệ thống Vécxai – Oasinhton*

GV hướng dẫn HS tìm hiểu khái niệm "Hệ thống Vécxai – Oasinhton" : đó là các hiệp ước được kí ở Hội nghị hoà bình họp tại Véc-xai (1919 – 1920), sau đó tại Oa-sinh-ton (1921 – 1922) nhằm phân chia quyền lợi giữa các nước thắng trận.

Việc kí kết các hiệp ước này dẫn tới việc thiết lập trật tự thế giới mới. Nội dung của quan hệ quốc tế này được trình bày ở phần chữ nhỏ ; đó là việc phân chia thế giới, phân chia quyền lợi giữa các nước tư bản thắng trận về việc nô dịch các nước bại trận, các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc. Quá trình phân chia ấy đã hình thành một hệ thống thế giới mới gọi là Hệ thống Vécxai – Oasinhton. Trong thực tế, giữa các nước tư bản với nhau, giữa các nước tư bản và các nước thuộc địa, phụ thuộc mâu thuẫn ngày càng gay gắt. Đây là một nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ của trật tự Vécxai – Oasinhton.

GV hướng dẫn HS quan sát lược đồ trong SGK để trả lời câu hỏi ở cuối mục 1 : Hãy so sánh sự thay đổi lãnh thổ các nước châu Âu năm 1923 với năm 1914.

#### *Mục 2 – Cao trào cách mạng 1918 – 1923 ở các nước tư bản. Quốc tế Cộng sản*

– Trước hết, GV gợi cho HS nhận thấy hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất và thắng lợi của của Cách mạng tháng Mười Nga đã làm bùng nổ phong trào cách mạng ở châu Âu (1918 – 1923).

Ở đây, GV tập trung vào cao trào cách mạng 1918 – 1923. HS tự đọc SGK và nêu một số sự kiện chủ yếu để hiểu diễn biến chính của cao trào. Có thể đặt câu hỏi để HS trao đổi : Đặc điểm nổi bật của cao trào này là gì ? (đông đảo công nhân, nhân dân lao động tham gia đấu tranh ; ngoài yêu cầu về kinh tế, còn có những yêu cầu về chính trị, xã hội, dẫn đến sự thành lập của nhiều đảng cộng sản).

- Về Quốc tế Cộng sản, GV hướng dẫn HS nắm vững hai vấn đề chủ yếu sau :

+ Quốc tế Cộng sản được thành lập trong bối cảnh lịch sử như thế nào ?

Để trả lời được câu hỏi, cần dựa vào nội dung mục 2. GV giúp HS nhận thấy sự cần thiết phải thành lập Quốc tế thứ ba (Quốc tế Cộng sản), vai trò của Lê-nin và những nhà hoạt động cách mạng thế giới đối với sự ra đời của tổ chức quốc tế này.

+ Về hoạt động của Quốc tế Cộng sản, GV lưu ý HS rằng, Quốc tế Cộng sản đã tiến hành 7 kì đại hội, đã đề ra đường lối cách mạng phù hợp với yêu cầu của từng thời kì ; song nhấn mạnh, đi sâu tìm hiểu về Đại hội II và Đại hội VII (liên hệ việc Nguyễn Ái Quốc đọc "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của Lê-nin và tham dự Đại hội VII).

### ***Mục 3 – Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 và hậu quả của nó***

GV hướng dẫn HS nắm hai vấn đề chủ yếu :

- Về cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) :

+ GV hướng dẫn HS tìm hiểu : Những nguyên nhân nào dẫn tới cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 ? (hàng hoá sản xuất ra nhiều, vượt quá nhu cầu, trong khi sức mua của người dân lao động giảm, sự phát triển không đồng đều giữa các nước tư bản...).

+ Về những biểu hiện của cuộc khủng hoảng, GV có thể tìm thêm tài liệu để miêu tả những nghịch cảnh như : hàng hoá ế thừa mà không có người mua ; người dân chết đói bên cạnh những đồng thóc chất cao không bán được, chuẩn bị đem làm chất đốt máy ; 50 triệu công nhân thất nghiệp, hàng triệu nông dân bị mất ruộng đất...

- Về hậu quả của cuộc khủng hoảng, GV hướng dẫn HS nhận thức được những hậu quả về kinh tế, chính trị, xã hội và kết luận : Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) đe dọa nghiêm trọng sự tồn tại của CNTB và giới cầm quyền các nước tư bản đã tìm cách cứu vãn tình thế bằng con đường nào ? Đây là vấn đề HS sẽ trả lời, dựa theo SGK.

### ***Mục 4 – Phong trào Mặt trận Nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh***

- Trước hết, GV hướng dẫn HS tìm hiểu : Mặt trận Nhân dân chống phát xít ra đời trong bối cảnh lịch sử như thế nào ? Cần nhấn mạnh, Mặt trận Nhân dân thể hiện sự thống nhất hành động của các lực lượng dân chủ, yêu nước trong một tổ chức quần chúng rộng rãi để chống phát xít và nguy cơ chiến tranh.

Dựa vào nội dung trong SGK, HS trình bày hoạt động của Mặt trận Nhân dân và những thắng lợi thu được, đặc biệt trong cuộc chiến tranh chống phát xít của nhân dân Tây Ban Nha (1936 – 1939). Liên hệ với phong trào dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1936 – 1939.

### **3. Sơ kết bài học**

GV gợi ý HS nhắc lại một số điểm chính trong bài học.

### **4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài**

*Câu 1.* Trình bày nội dung hai giai đoạn phát triển chính : 1918 – 1929 và 1929 – 1939 .

*Câu 2.* Trình bày hậu quả về chính trị, xã hội : nạn thất nghiệp, đói kém tăng, mâu thuẫn xã hội ngày càng thêm gay gắt...

*Câu 3.* Trình bày sự thành lập Mặt trận Nhân dân chống chủ nghĩa phát xít ở Pháp, I-ta-li-a, Tiệp Khắc, Hi Lạp, Tây Ban Nha... và đi sâu vào phong trào ở một số nước như Pháp, Tây Ban Nha (theo SGK). Liên hệ với cuộc vận động dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1936 – 1939.

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **Hồ Chí Minh và Quốc tế Cộng sản**

"...Vì bọn hoạt đầu trong Đệ nhị quốc tế đã phản mục đích hội mà hoá ra chó săn cho tư bản và đế quốc chủ nghĩa, hoá ra phản cách mệnh ; những người chân chính cách mệnh như ông Lê-nin, ông Các Líp-nếch, Rô-da Luy-xăm-bua v.v... cho quốc tế ấy như chết rồi, phải lập ra Quốc tế khác. Năm 1915 và 1916, những người cách mệnh hội nhau tại nước Suít (Thụy Sĩ) sắp sửa lập Đệ tam quốc tế, để nối theo chủ nghĩa Đệ nhất quốc tế mà làm cộng sản cách mệnh.

Năm 1917, Nga cách mệnh cộng sản thành công.

Năm 1919, Đệ tam quốc tế thành lập tại kinh đô Nga... Khi khai hội lần đầu, có đại biểu Đảng Cộng sản trong 24 nước dự hội.

Trong lời tuyên ngôn Đệ tam quốc tế, xướng rõ ràng rằng :

1. Thế nào cũng đập đổ tư bản chủ nghĩa nhất thiết không để huê như Đệ nhị quốc tế.

2. Thế nào cũng quyết làm cho chính quyền về tay công nông.

... Đệ tam quốc tế chủ trương đập đổ tư bản làm thế giới cách mệnh.

... Đệ tam quốc tế giúp dân thuộc địa chống lại đế quốc chủ nghĩa.

... Đệ tam quốc tế dạy cho vô sản giai cấp trong thế giới bất kì nòi giống nào, nghề nghiệp gì, tôn giáo gì – hợp sức làm cách mệnh".

– *Đệ tam quốc tế đối với cách mệnh An Nam thế nào ?*

Xem trong cách tổ chức Đệ tam quốc tế có đặt ra một bộ riêng, chuyên nghiên cứu và giúp đỡ cho cách mệnh bên Á Đông.

Xem khẩu hiệu Đệ tam quốc tế chẳng những rằng "Vô sản giai cấp" mà lại thêm câu"... và các dân tộc bị áp bức trên thế giới liên hợp lại".

Xem quy tắc Đệ tam quốc tế trong 21 điều, điều thứ 8 nói rằng : "Các đảng cộng sản, nhất là Đảng Cộng sản Pháp... phải hết sức giúp dân thuộc địa làm cách mệnh".

... Xem cách mệnh Nga giúp cách mệnh Trung Hoa, Thổ Nhĩ Kỳ, Péc-sia (tức nước I-ran, các soạn giả), Mông Cổ.

Lại xem kế hoạch về vấn đề thuộc địa là tự tay ông Lê-nin làm ra...

(Theo : Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 2, NXB Chính trị Quốc gia, tr. 284 – 287)

### **"Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê-nin"**

... Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao ? Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo : "Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta !".

Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba.

(Theo : Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 6, NXB Chính trị Quốc gia, tr. 102)